TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 11/12/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Sơn.

2. Ông Tân Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số: 126/TB-TA ngày 06/12/2024, đối với bị cáo: Đỗ Ngọc T; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 27 tháng 5 năm 1996 tại tỉnh Quảng Ngãi; số căn cước công dân: 051096003649 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021; nơi cư trú: Số B đường N, tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Đỗ Đình H; con bà Võ Thị H1 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 20/7/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/7/2024, tại thành phố Q, Đỗ Ngọc T gặp một nam thanh niên tên P (không rõ lai lịch) và hỏi mua ma túy. P đồng ý và hẹn T lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày đến chỗ gần cây xăng T1 (thành phố Q) để nhận ma túy. Lúc 19 giờ 30 phút ngày 20/7/2024, T đến nơi hẹn và đưa cho P 1.500.000 đồng còn P đưa ma túy cho T. T cất ma túy vào túi quần và đi về nhà. Mục đích T mua và cất giấu ma tuý trên người để sử dụng cho cá nhân. Đến 21 giờ cùng ngày, T đi taxi vào huyện T để lấy xe máy đã cho bạn mượn trước đó. Khi đến trước số nhà C đường N thuộc tổ dân phố C, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi thì bị tổ trinh sát Công an huyện T phối hợp với Công an thị trấn L kiểm tra. Tại cơ quan công an, T tự nguyện lấy từ túi quần của T 02 túi ni lông (dạng túi Zip), một túi bên trong có 02 viên nén màu vàng (ma tuý dạng kẹo) và 01 túi bên trong có các hạt tinh thể màu trắng (ma tuý khay). Công an huyện T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Ngọc T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và tạm giữ 02 túi ni lông chứa ma túy nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả trưng cầu giám định chất ma túy:

Ngày 21/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T có Quyết định trưng cầu giám định số: 381/QĐ-ĐCSHS-KT-MT về việc trưng cầu giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 732/KL-KTHS, ngày 26/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh Q kết luận:

- 02 viên nén màu vàng gửi giám định là ma tuý loại MDMA; khối lượng mẫu 0,86 gam.

- Chất rắn màu trắng gửi giám định là ma túy loại Ketamine; khối lượng mẫu 1,02 gam.

* Tình tiết liên quan: Đối với đối tượng tên P, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan điều tra chưa có cơ sở xử lý, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số: 40/CT-VKS-TN ngày 08/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo Đỗ Ngọc T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Về xử lý vật chứng, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số PS3 2027630, bên ngoài túi niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang V.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện T lập vào hồi 21 giờ 40 phút ngày 20/7/2024 tại thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản Kết luận giám định số: 732/KL-KTHS ngày 26/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ ở trên người bị cáo là của bị cáo mua của một người tên P không rõ lai lịch với giá 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) để sử dụng cho bản thân. Theo kết luận giám định, chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,86 gam, loại MDMA; chất rắn màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 1,02 gam, loại Ketamine. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma tuý đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải được xử phạt mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác dân vận xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã T năm 2017 nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết trên để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số PS3 2027630, bên ngoài túi niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang V (tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi).

[9] Về đối tượng tên P (người bán ma túy cho Đỗ Ngọc T): Hiện nay chưa xác định được lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đang tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Ngọc T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù; thời hạn tù được tính kể từ ngày 20/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mã số PS3 2027630, bên ngoài túi niêm phong có chữ ký của Nguyễn Văn D, Nguyễn Quang V (tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH1430 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đỗ Ngọc T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Ngân